

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN  
TP. HỒ CHÍ MINH

Số 1363 /RĐ

Số: 13950

ĐẾN Ngày: 21/4/15

Chuyển: M/MS

Lưu hồ sơ số:

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

- Tên Công ty đại chúng : Công ty cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông

- Năm báo cáo : 2014

### I- Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần Bóng đèn phích nước Rạng Đông

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Số : 010 300 4893 do Sở Kế hoạch Đầu tư Hà nội cấp ngày 30/06/2008 (Lần 3).

- Vốn điều lệ : 115.000.000.000 VNĐ

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 115.000.000.000 VNĐ

- Địa chỉ : 87-89 Phố Hạ đình-Phường Thanh xuân trung - Quận Thanh xuân - TP Hà nội.

- Số điện thoại : (84-4) 38584310 - 38584165

- Số fax : (84-4) 38585038

- Website : www.rangdongvn.com

- Mã cổ phiếu : RAL

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển

##### 2.1 Quá trình hình thành và phát triển :

- Thành lập : Công ty cổ phần Bóng đèn phích nước Rạng Đông được thành lập theo quyết định số 21/2004/QĐ-BCN ngày 30/3/2004 của Bộ Công nghiệp (Nay là Bộ Công thương)

- Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần : 15/7/2004

- Niêm yết : ngày 06/12/2006 tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh

##### 2.2 Các sự kiện khác :

Hiện nay, năng lực sản xuất của Công ty đạt trên 160 triệu nguồn sáng các loại một năm, trên 18 triệu sản phẩm phích nước, hơn 10 triệu sản phẩm thiết bị chiếu sáng, 7 triệu sản phẩm bộ đèn các loại... sản phẩm của Công ty sản xuất đã có thương hiệu trên toàn quốc với hệ thống bán hàng rộng khắp 64 Tỉnh thành, chất lượng sản phẩm do Công ty sản xuất đã được khẳng định trên thị trường.

Đến nay, Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển chiếu sáng công ty, là đầu mối phát triển tiềm lực khoa học công nghệ của Công ty, đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả định hướng chiến lược của Công ty đến 2020.

Liên tục trong các năm 2005, 2006, 2007, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013 và 2014 Công ty được tặng Cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ. Được tổ chức Báo cáo xếp hạng lần thứ ba xếp thứ 402 trong 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, xếp thứ 162 trong 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam, xếp thứ 387 trong 1.000 Doanh nghiệp nộp Thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, xếp trong TOP 200 Doanh nghiệp Việt Nam đạt chỉ số tốt nhất về năng lực hoạt động năm 2014 (về Chỉ số sinh lời tốt nhất, Hệ số bảo toàn vốn tốt nhất và Chỉ số doanh thu tốt nhất).

Được Forbes Việt Nam năm thứ hai xếp thứ 24 trong 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam

Bằng phấn đấu quyết liệt và sức mạnh nội lực của mình, Công ty CP Bóng đèn phích nước Rạng Đông liên tục phát triển với tốc độ cao, ổn định, bền vững, doanh thu và lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước; và đóng góp tích cực cho hoạt động an sinh xã hội.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

#### **3.1. Ngành nghề kinh doanh :**

+ Sản xuất kinh doanh các sản phẩm bóng đèn, vật tư thiết bị điện, dụng cụ chiếu sáng, sản phẩm thủy tinh và các loại phích nước;

+ Dịch vụ khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ;

+ Xuất nhập khẩu trực tiếp;

+ Tư vấn và thiết kế chiếu sáng trong dân dụng, công nghiệp (không bao gồm dịch vụ thiết kế công nghiệp);

+ Sửa chữa và lắp đặt thiết bị chiếu sáng trong dân dụng, công nghiệp;

+ Dịch vụ quảng cáo thương mại;

+ Dịch vụ vận chuyển hàng hoá./.

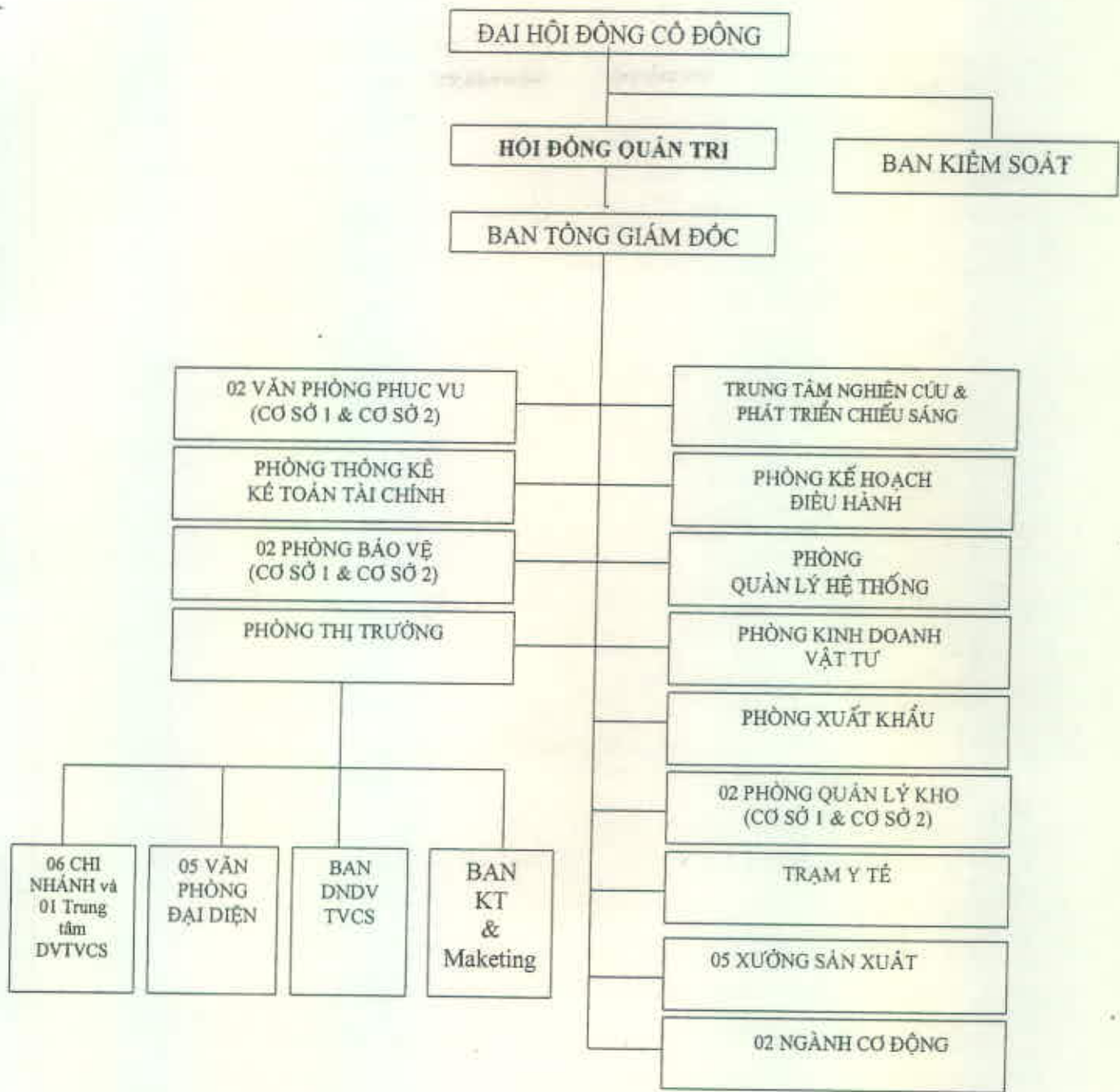
#### **3.2. Địa bàn kinh doanh :**

Công ty có hệ thống thương mại rộng khắp cả nước, với hơn 500 nhà phân phối, hơn 6.000 cửa hàng đại lý bán lẻ, được quản lý, giám sát thương mại bởi 05 văn phòng đại diện, 06 Chi nhánh tại miền Trung và miền Nam, 02 Trung tâm dịch vụ và tư vấn chiếu sáng, Ban kỹ thuật & Marketing.

Thị trường xuất khẩu : các nước vùng Trung đông (Ai cập) , thị trường châu Mỹ La tin (Brasil...), Cuba, Hàn quốc v.v., Campuchia,...



4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý



## 5. Định hướng phát triển

### 5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty :

Xây dựng Công ty cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực chiếu sáng chất lượng cao, hiệu suất cao, tiết kiệm điện và thân thiện với môi trường:

5.1.1. Xây dựng nguồn nhân lực mạnh, từng bước tiến tới chuyên nghiệp.

5.1.2. Có trình độ quản trị, trình độ khoa học – công nghệ tiên tiến, tri thức trở thành động lực cho sự phát triển nhanh và bền vững của Công ty.

5.1.3. Phát triển sản phẩm hiện đại, tương đối đồng bộ, phát triển hệ thống và giải pháp chiếu sáng xanh cho mục đích chiếu sáng công trình và chiếu sáng chuyên dụng cho nông nghiệp công nghệ cao, phát triển sản phẩm mở rộng xuất khẩu.

5.1.4. Bảo vệ nghiêm ngặt, nâng cao uy tín thương hiệu Rạng Đông được tín nhiệm và tin cậy, phát triển các hình thức quảng bá sản phẩm với người tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

5.1.5. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chú trọng việc đào tạo, huấn luyện nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng, lòng yêu nghề, lòng tự hào dân tộc, gắn bó với truyền thống Rạng Đông Anh hùng & Có Bác Hồ, nâng cao điều kiện và môi trường làm việc ( môi trường xã hội và môi trường vật lý ) của người lao động.

### 5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

Phát triển các sản phẩm chiếu sáng chất lượng cao, hiệu suất cao, tiết kiệm điện và thân thiện với môi trường; các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao.... Trong ngắn hạn đẩy mạnh phát triển các sản phẩm chủ lực - chiến lược - mũi nhọn của Công ty là các sản phẩm tiết kiệm năng lượng như LED, compact, dòng sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn cao của EC, NA.

- Thực hiện chiến lược đầu tư và phát triển khoa học công nghệ theo định hướng chiến lược phát triển công ty đến 2020.

- Chiến lược thị trường : lấy thị trường trong nước là quyết định, thị trường xuất khẩu là quan trọng.

- Nâng cao trình độ quản trị doanh nghiệp.

- Nâng cao tiềm lực Khoa học – Công nghệ .

- Tạo động lực, phát huy nhân tố con người .

### 5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty :

- Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia sử dụng năng lượng hiệu quả, tiết kiệm, đưa hệ thống giải pháp chiếu sáng vào công trình xây dựng; tiết kiệm năng lượng, giảm lượng khí thải góp phần giảm hiệu ứng nhà kính, giảm thiểu các chất thải rắn không có lợi cho môi trường .

- Tham gia các chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm tăng năng suất cây trồng , đánh bắt thủy hải sản v.v..

- Giới thiệu và cung cấp các nguồn sáng tiết kiệm năng lượng đến người có thu nhập thấp tại các vùng sâu, vùng xa hẻo lánh .

## **6. Các rủi ro :**

- Việt Nam gia nhập cộng đồng kinh tế ASEAN là một thách thức lớn với Rạng đông : đây chủ yếu sẽ là cơ hội cho 6 nước phát triển (Singapore, Thái lan, Indonesia, Malaysia, Philippines, Brunei) thâm nhập vào thị trường của 4 nước còn lại (Việt Nam, Lào, Campuchia, Myanma), bởi các nước phát triển đã có 20 năm kinh nghiệm cọ sát thị trường, trong khi năng suất lao động của Việt Nam chỉ bằng 1/5 của Singapore....., theo đó, thương mại hàng hoá là lĩnh vực xâm nhập nhanh nhất, trực tiếp nhất, lớn nhất vào Việt Nam.

- Nền kinh tế có xu hướng giảm phát, sức mua thị trường giảm sút do thất nghiệp và nhiều doanh nghiệp phá sản .

- Sự bất ổn của các chính sách kinh tế vĩ mô : rủi ro tỷ giá, chính sách điều hành giá điện, xăng dầu, gas, và nhiên liệu, đóng băng thị trường bất động sản, chính sách chống bán phá giá của các thị trường xuất khẩu, v.v...

- Nạn hàng lậu, hàng giả tràn lan, ngày càng trầm trọng và chưa có biện pháp ngăn chặn hữu hiệu .

- Chủ trương Chính phủ cấm sản xuất kinh doanh các sản phẩm đèn sợi đốt công suất  $\geq 60W$  và xu hướng suy giảm tiêu thụ đèn chân không nói riêng....

## **II- Tình hình hoạt động trong năm :**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :**

#### **1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm :**

- Doanh thu thuần : 2 600 175 423 125 đồng

- Lợi nhuận trước thuế : 88 783 597 334 đồng



1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch :

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2014 ĐHĐCĐ giao	Thực hiện năm 2014				
				Số lượng	So với TH 2013		So với KH 2014	
					± SL	%	± SL	%
A	B		1	2	3	4	5	6
1	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ VNĐ	2.356	2 600	303	113,2%	244	110,4%
	Tr.đó : Xuất khẩu	Tỷ VNĐ		418	132	146,0%		
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	65	88,8	-27,6	-76,2%	23,7	136,4%
3	Nộp ngân sách	Tỷ VNĐ		219	42,2	123,8%		

\*Lợi nhuận trước thuế năm 2013 đạt 116,3 tỷ trong đó có 41 tỷ là tiền chênh lệch tỷ giá do các khoản nợ của Cuba (từ 2008) được trả hết trong năm 2013 .

Năm 2014 kinh tế Việt Nam suy thoái đến đáy- chỉ nửa cuối năm 2014 mới có dấu hiệu ổn định và phục hồi. Về thị trường: sức mua dân cư thấp, tình trạng xả hàng, đại hạ giá tràn lan, hàng tồn đọng lớn. Công tác quản lý thị trường( hàng giả, hàng nhái, hàng lậu) trở thành vấn đề nghiêm trọng: hàng Rạng Đông bị làm giả từ bên Trung Quốc đưa qua biên giới Việt Nam không có khả năng ngăn chặn v.v...

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông gặp nhiều khó khăn : phải đối mặt với tình hình một số sản phẩm truyền thống của Công ty như đèn dây tóc, đèn huỳnh quang T10 bị sản phẩm LED ào ạt tràn vào Việt Nam thay thế. Từ 01-01-2013 Chính phủ cấm sản xuất, lưu thông đèn dây tóc công suất trên 60W, trước đây sản xuất, tiêu thụ trên 52 triệu đèn/ năm, năm 2013 còn 41,357 triệu, năm 2014 còn 23,493 triệu giảm trên 43%. Để đẩy mạnh tiêu thụ hàng hoá, phải tăng chi phí bán hàng để thực hiện chủ trương tăng quyền lợi cho khách hàng, hỗ trợ chi phí đưa sản phẩm Rạng đông phủ kín rộng khắp các vùng thị trường. Chi phí vận tải đưa hàng hóa của Công ty đến khắp 64 Tỉnh, Thành phố tăng cao.

Trong bối cảnh đó, định hướng chiến lược phát triển Công ty 2011-2015 được đề ra đúng đắn; mục tiêu rõ ràng với các chương trình hành động và trọng tâm từng thời kỳ tập trung vào những vấn đề trọng yếu, nhờ tinh thần phấn đấu quyết liệt, gian khổ, năng động sáng tạo của đội ngũ cán bộ công nhân viên toàn công ty, Rạng Đông đã mạnh mẽ chuyển dịch sản xuất theo hướng tăng trưởng dựa trên chất lượng, tăng thêm sức cạnh tranh, sử dụng năng suất tổng hợp

(dựa trên trình độ quản lý, năng suất lao động, áp dụng khoa học công nghệ).. sản phẩm có sức cạnh tranh hơn .

Năm 2014 tất cả các sản phẩm của các dây chuyền công nghệ chính của Công ty đều đã tham gia xuất khẩu, kim ngạch xuất khẩu năm 2014 tăng 45,7% đạt 421 tỷ, tăng 132 tỷ so 2013. Trong tình trạng khủng hoảng kinh tế toàn cầu, hàng chục nghìn doanh nghiệp phá sản, sức mua của thị trường giảm sút, kết quả xuất sắc của năm 2014 đã nâng vị thế Rạng đông, uy tín thương hiệu, hệ thống phân phối, thế và lực, quy mô và trình độ kỹ thuật, quá trình tái cấu trúc Công ty tiếp tục đạt được những thành tựu quan trọng, làm cơ sở và tiền đề cho Công ty bước vào thời kỳ hội nhập hoàn toàn .

Vì những kết quả đã đạt được, năm 2014, Công ty được Chủ tịch Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam trao tặng Huân chương Độc lập Hạng Nhất ( lần thứ 2 ).

Tổ chức Báo cáo xếp hạng lần thứ ba xếp thứ 402 trong 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, xếp thứ 162 trong 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam, xếp thứ 387 trong 1.000 Doanh nghiệp nộp Thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, xếp trong TOP 200 Doanh nghiệp Việt Nam đạt chỉ số tốt nhất về năng lực hoạt động năm 2014 (về Chỉ số sinh lời tốt nhất, Hệ số bảo toàn vốn tốt nhất và Chỉ số doanh thu tốt nhất).

Được Forbes Việt Nam năm thứ hai xếp thứ 24 trong 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam.

Kết quả xuất sắc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 nối dài thêm truyền thống 25 năm liền (từ 1990 đến nay) doanh số, nộp Ngân sách, lợi nhuận, thu nhập CBCNV năm sau cao hơn năm trước, liên tục - ổn định - vững chắc góp phần tạo nền thế và lực, chuẩn bị cho Công ty bước vào thời kỳ mới đầy cam go và thách thức.



## 2. Tổ chức và nhân sự :

### 2.1. Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Chức vụ	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ
1	Ông Nguyễn Đoàn Thăng	1943	1,423%	Tổng giám đốc	Kỹ sư điện - Cử nhân luật
2	Bà Ngô Ngọc Thanh	1953	0,514%	Phó Tổng giám đốc	Cử nhân kinh tế
3	Ông Vương Bích Sơn	1950	0,19%	Phó Tổng giám đốc	Kỹ sư Silicat
4	Ông Lê Quốc Khánh	1959	0,19%	Phó Tổng giám đốc	Kỹ sư Silicat
5	Ông Trần Trung Tường	1962	0,05%	Phó Tổng giám đốc	Kỹ sư cơ khí

**\* Ông Nguyễn Đoàn Thăng:**

Ngày tháng năm sinh: 20/5/1943

Quê quán: Tiên Phong – Thường Tín – Hà Tây.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện nay: 26 Phố Liên Trì, P. Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà nội.

Trình độ học vấn: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện – Cử nhân Luật.

**\* Bà Ngô Ngọc Thanh:**

Ngày tháng năm sinh: 12/7/1953

Quê quán: La Khê, Văn Khê, Hà đông – Hà Tây.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện nay: Tổ 13 Hạ đình – Thanh xuân - Hà nội.

Trình độ học vấn: 10/10

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.

**\* Ông Vương Bích Sơn:**

Ngày tháng năm sinh: 01/8/1950

Quê quán: Thị xã Hòn Gai – Tỉnh Quảng Ninh.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không



Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện nay: 15A Ngõ 61 Lạc Trung – Hai Bà Trưng - Hà nội.

Trình độ học vấn: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Silicat.

\* Ông Lê Quốc Khánh:

Ngày tháng năm sinh: 02/9/1959

Quê quán: Cẩm Chế – Thanh Hà - Hải Hưng.

Dân tộc: Kinh                      Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện nay: 34A Trần Phú - Điện Biên – Ba Đình - Hà nội.

Trình độ học vấn: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Silicat.

\* Ông Trần Trung Tường:

Ngày tháng năm sinh: 12/10/1962

Quê quán: Hải dương

Dân tộc: Kinh                      Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện nay: số 50 ngõ 91- đường Hồng hà - Phúc xá – Ba Đình - Hà nội.

Trình độ học vấn: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí.

2.2. *Những thay đổi trong ban điều hành:* không có

2.3. *Số lượng cán bộ, nhân viên, lao động:* 3 872 người .

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

#### **3.1. Các khoản đầu tư lớn:**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 05/05/2014, công ty đã hoàn thành việc đầu tư một số hạng mục lớn trong năm với tổng số tiền thực hiện là 86,28 tỷ/kế hoạch 2 năm 2014-2015 là 190 tỷ VNĐ. Cụ thể :

- Mua xong trụ sở cho 6 chi nhánh ở các tỉnh phía Nam.
- Mua thêm 20.000 mét vuông quyền sử dụng đất, mở rộng cơ sở 2 ở Quế Võ - Bắc Ninh lên 8,2ha. Đã hoàn thành việc mở rộng cơ sở 2 thành mảnh đất vuông vắn, đẹp đẽ, chuẩn bị cho bước phát triển của nhiều năm sau của Công ty.
- Ngoài ra, đầu tư nhỏ lẻ vào các công trình bổ sung, nâng cấp một số máy móc, thiết bị chính cho các dây chuyền sản xuất, lắp ráp các thiết bị điện tử, nguồn sáng LED; nâng năng lực sản xuất một số sản phẩm phích nước; và mở rộng một số hạng mục sẵn có trong công ty.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: không có .

4 Tình hình tài chính:

4.1. Tình hình tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	So sánh
1	Giá trị sản xuất công nghiệp	1 894 522 684 154	2 260 989 400 200	119.34%
2	Doanh số	2 493 706 458 023	2 805 108 136 766	112.49%
3	Doanh thu bán hàng và CCDV	2 297 283 478 023	2 600 175 423 125	113.18%
4	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	2 293 402 593 025	2 599 521 366 450	113.35%
5	Giá vốn hàng bán	1 843 734 490 069	2 047 705 037 638	111.06%
6	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	449 668 102 956	551 816 328 812	122.72%
7	Chi phí hoạt động và tài chính	391 085 120 806	491 101 590 490	125.57%
8	Thu nhập trước thuế	116 384 180 842	88 783 597 334	76.28%
9	Thu nhập sau thuế	85 690 293 962	65 641 717 590	76.60%
10	Tổng tài sản	1 772 436 769 779	2 284 363 301 593	128.88%
10.1	Tài sản lưu động	1 591 486 411 241	2 088 449 958 007	131.23%
10.2	Tài sản cố định	180 950 358 538	195 913 343 586	108.27%
10.3	Các khoản phải trả	1 270 344 716 687	1 780 015 910 281	140.12%
10.4	Nguồn vốn chủ sở hữu	502 092 053 092	504 347 391 312	100.45%
11	Nộp Ngân sách	176 804 881 064	219 210 158 619	123.98%



#### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

##### 4.2.1- Khả năng thanh toán :

TT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	So sánh
1	Hệ số thanh toán hiện tại	1.26	1.17	93.52%
2	Hệ số thanh toán nhanh	0.57	0.48	83.90%
3	Hệ số thanh toán tức thời	0.40	0.04	10.15%
4	Số ngày thu hồi nợ	28.22	31.87	112.94%

##### 4.2.2- Các hệ số hoạt động :

TT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	So sánh
1	Doanh thu / Tổng tài sản (Asset turnover)	1.29	1.14	87.95%
2	Doanh thu / Tài sản cố định (Fixed asset turnover)	12.67	13.27	104.69%
3	Doanh thu / Tài sản lưu động (Current asset turnover)	1.44	1.24	86.38%
4	Doanh thu / Vốn chủ sở hữu	4.57	5.15	112.84%
5	Số vòng quay tài khoản phải thu	11.41	11.45	100.36%
6	Số vòng quay hàng tồn kho	2.12	1.65	77.97%
7	Số vòng quay vốn lưu động ròng	7.09	8.41	118.59%

4.2.3- Khả năng sinh lợi :

TT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	So sánh
1	Lãi gộp / Doanh thu	19.61%	21.23%	108.27%
2	Thu nhập sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	17.07%	13.02%	76.26%
3	Thu nhập sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	4.83%	2.87%	59.44%
4	Giá vốn hàng bán / Doanh thu	80.39%	78.77%	97.98%
5	Chi phí hoạt động / Doanh thu	17.05%	18.89%	110.79%
6	Thu nhập sau thuế / Doanh thu	3.74%	2.53%	67.58%
		5.07%	3.42%	67.30%

4.2.4- Một số chỉ tiêu về cổ phần :

TT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	So sánh
1	Giá trị sổ sách của cổ phiếu thường	43 660	43 856	100.45%
2	Giá thị trường / Giá sổ sách CP thường	1.33	1.03	77.24%
2	Earning per share (EPS)	7 451.33	5 707.98	76.60%
4	Chỉ số P / E ( lần )	7.78	7.88	101.28%

4.2.5- Cơ cấu tài sản, nguồn vốn :

TT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	So sánh
1	Tài sản lưu động / Tổng tài sản	89.79%	91.42%	101.82%
2	Tài sản cố định / Tổng tài sản	10.21%	8.58%	84.01%
3	Tổng nợ / Vốn chủ sở hữu	2.53	3.53	139.49%
4	Tổng nợ / Tổng nguồn vốn	71.67%	77.92%	108.72%
5	Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	28.33%	22.08%	77.94%



**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :**

**5.1. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần đang lưu hành :11 500 000 cổ phần .
- Toàn bộ là cổ phần phổ thông , được chuyển nhượng tự do .
- Không có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài .

**5.2.Cơ cấu cổ đông**

Chỉ tiêu	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
- Cổ đông lớn và cổ đông nhỏ	11.500.000	100%
+ Cổ đông lớn	6.893.589	59,94%
+ Cổ đông nhỏ	4.606.411	40,06%
- Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân	11.500.000	100%
+ Cổ đông tổ chức	7.799.400	67,82%
+ Cổ đông cá nhân	3.700.600	32,18%
- Cổ đông trong nước và cổ đông ngoài nước	11.500.000	100%
+ Cổ đông trong nước	10.544.613	91,69%
+ Cổ đông ngoài nước	955.387	8,31%
- Cổ đông nhà nước và cổ đông khác	11.500.000	100%
+ Cổ đông Nhà nước	2.364.367	20,56%
+ Cổ đông khác	9.135.633	79,44%

5.3.Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4.Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có .

5.5.Các chứng khoán khác: Không có

**III- Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc :**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

- 1.1. Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 05/05/2014 giao nhiệm vụ cho Cơ quan điều hành các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh 2014 như sau :

- Doanh thu bán hàng & CCDV : 2 356 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 65 tỷ đồng.
- Mức cổ tức năm 2014 là : 30% .

#### 1.2. Kết quả thực hiện :

- Doanh thu đạt : 2 600 tỷ, tăng 10,4% so kế hoạch và tăng 13,2 % so năm 2013.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 88,8 tỷ, tăng 36,4% so kế hoạch và giảm 27,6% so với 2013.  
(Lợi nhuận trước thuế năm 2013 đạt 116,3 tỷ – trong đó có 41 tỷ là tiền chênh lệch tỷ giá do các khoản nợ của Cuba (từ 2008) được trả hết trong năm 2013).
- Bảo đảm cổ tức năm 2014 thanh toán bằng tiền mặt : 30% và thực hiện đúng kế hoạch ĐHDCĐ phê duyệt.

Thực hiện Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2010 -2015 ,tái cấu trúc toàn diện để đưa Công ty bước vào thời kỳ hội nhập sâu rộng & kinh tế khu vực thế giới (gồm 5 tiêu chí mục tiêu), Ban Điều hành đã triển khai 3 nhóm chương trình, giải pháp : Nâng cao trình độ tổ chức bộ máy , trình độ quản trị doanh nghiệp ; Trình độ khoa học và công nghệ ; Phát huy nhân tố con người - Đây cũng chính là chương trình hành động cụ thể của toàn Công ty :

1. *Chương trình nâng cao trình độ khoa học công nghệ* : Thành lập Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển chiếu sáng vào tháng 3/2011 và là hạt nhân quy tụ tri thức khoa học – công nghệ trong, ngoài nước, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tranh thủ các dự án phát triển khoa học công nghệ trong Công ty; các hoạt động nghiên cứu khoa học công ty đã có nhiều đóng góp tích cực, từng bước thực hiện việc đào tạo và lôi cuốn được lực lượng khoa học công nghệ trong và ngoài Công ty tham gia trực tiếp vào SXKD nâng được giá trị gia tăng của sản phẩm hàng hóa Công ty sản xuất; là hạt nhân trong phát triển sản phẩm chiếu sáng rắn ( SSL/LED ).

Trong chiến lược phát triển Công ty từ 2011-2015 về khoa học công nghệ, quyết định từng bước phát triển sản phẩm LED. Năm 2014 quyết định tăng tốc phát triển sản phẩm LED & điện tử, coi là sản phẩm mũi nhọn, sản phẩm dẫn trong Hệ thống & Giải pháp chiếu sáng xanh. Từ đầu năm 2014, Công ty đã thành lập Xưởng LED - Điện tử & TBCS với các dây chuyền SMD, THD tự động, dây chuyền lắp ráp sản phẩm SSL và Ngành công nghệ phụ trợ đã đi vào sản xuất phục vụ kịp thời nhu cầu thị trường trong nước, xuất khẩu.

Các đề tài khoa học công nghệ dưới chỉ đạo sự giúp đỡ của các chuyên gia tư vấn thuộc TT R&D như thu hồi, tái chế, thay thế vật tư nhập khẩu, cải tiến công nghệ tráng bột huỳnh quang cho đèn Compact & đèn huỳnh quang, công nghệ mạ bạc phích... đã làm lợi cho Công ty hàng chục tỷ đồng.

2. *Chương trình nâng cao trình độ tổ chức bộ máy, trình độ quản trị doanh nghiệp* : Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm từng bộ phận, từng người rõ ràng và được khẳng định, đánh giá động viên tương ứng theo hiệu quả tạo được động lực cho bộ máy hoạt động. Phòng Quản lý hệ thống bao gồm các Ban đảm bảo chất lượng – Ban Nhân sự & nguồn nhân lực



do PGS-TS Phó Đức Trù chuyên gia hàng đầu Việt Nam về HTQL phụ trách nhằm triển khai trong toàn Công ty Hệ thống quản lý chất lượng đồng bộ theo mô hình Châu Âu ( EFQM ), thực hiện hệ thống quản trị tiên tiến. Trong từng thời kỳ các đơn vị đều hoạch định ( Hoshin Plan ) mục tiêu phấn đấu cho 1 năm, mục tiêu giữa kỳ, mục tiêu trung gian . Trên cơ sở mục tiêu đặt ra, các đơn vị, các nhóm công tác xây dựng kế hoạch hành động, định kỳ kiểm điểm việc thực hiện các chỉ tiêu đặt ra; kịp thời điều chỉnh bổ sung các chương trình, biện pháp, kể cả mục tiêu nhằm đạt được hiệu quả cao nhất.

Từ năm 2013 Công ty đã tập trung cho công tác thiết kế sản phẩm bài bản, ứng dụng công cụ triển khai chức năng chất lượng (QFD) với việc xây dựng bài bản ngôi nhà chất lượng và các công cụ DFMEA, PFMEA, độ tin cậy sản phẩm. Các công cụ quản lý tiên tiến FRACAS, OCAP, các công cụ xác suất thống kê Median, độ lệch chuẩn Cpk,  $\sigma$ ... được các đơn vị sản xuất sử dụng thường xuyên trong quá trình quản lý tạo nên cơ sở vững chắc cho bước tiến bộ về chất lượng.

Phục vụ cho chiến lược phát triển mũi nhọn phát triển công nghiệp điện tử trong những năm tới, Công ty bắt đầu triển khai chương trình nghiên cứu dài hạn đánh giá độ tin cậy các sản phẩm điện tử cho các sản phẩm chiếu sáng rắn, ballast điện tử, chiếu sáng thông minh ...

Tổ chức xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá, thực hiện việc phân loại lao động, đánh giá CNLĐ, nhân viên quản lý kỹ thuật, nghiệp vụ ; thực hiện quy chế khoán phòng Thị trường và các Xưởng sản xuất.

\* Hai chương trình về nâng cao trình độ quản trị doanh nghiệp và nâng cao tiềm lực khoa học – công nghệ của Công ty là những chương trình, nội dung nhằm đưa tri thức thành động lực chủ yếu cho sự phát triển nhanh & bền vững trong tái cấu trúc toàn diện Công ty.

### **3. Chương trình tạo động lực, phát huy nhân tố con người**

Phong trào thi đua truyền thống “Học tập và làm theo lời Bác dạy” gần 20 năm ( 1991 – 7/2010) đã đưa Công ty phát triển liên tục, ổn định, tốc độ cao, có chất lượng & hiệu quả. Tuy nhiên phong trào được tổ chức trong 1 thời gian dài dần đã xuất hiện tính nhòe, tính lơ & ít thể hiện tính đột phá trong kết quả. Chính vì vậy đứng trước những thách thức mới vô cùng lớn, Ban Lãnh đạo Công ty đã quyết định đổi mới phong trào thi đua “Học tập và làm theo lời Bác dạy” với việc tạo nên các cao trào trong 2 đợt Hội thao diễn kỹ thuật – Bình chọn lao động giỏi hàng năm & được tổng kết báo công với Bác Hồ vào ngày kỷ niệm Bác Hồ về thăm Công ty 28/4 và kỷ niệm ngày giải phóng Thủ đô 10/10 .

Mỗi HTDKT – BCLĐG là 1 cao trào trong một thời gian nhất định, huy động mọi nguồn lực với cường độ cao nhất, tập trung bộ máy quản lý và đội ngũ khung tiến hành công tác chuẩn bị và tổ chức chu đáo nhất, khơi dậy nhiệt tình, trí tuệ sáng tạo và tự giác của đông đảo CBCNV lao động với khí thế sôi nổi, quyết tâm cao kết hợp với các hoạt động thông tin tuyên truyền, biểu dương khích lệ, kết hợp với các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao đã tạo nên sự cộng hưởng cảm xúc tích cực của cả cộng đồng đã lập nên nhiều kỷ lục, kỳ tích. Đây là những đợt thao diễn, tập dượt của tập thể BCH Đảng bộ, đảng viên & toàn thể CBCNVCLĐ Công ty tìm cách thực



hiện việc đưa tri thức vào hoạt động sản xuất – kinh doanh hàng ngày của mình. Mỗi đợt cao trào như vậy, hoạt động của Công ty, của từng đơn vị được nâng lên tầm mới. Sau HTDKT, sau cao trào các đợt thi đua 3 tháng vẫn duy trì được các mức tiên tiến, các kỷ lục đã đạt được, chuẩn bị hoạch định mục tiêu, kế hoạch hành động, đề tài ... và chỉ tiêu đánh giá cho cao trào đợt tới đã tạo nên những bước đi lên vững chắc .

Sau HTDKT lần thứ 6, chuẩn bị kỷ niệm 50 năm ngày Bác Hồ về thăm Công ty & nhằm tạo bước chuyển biến tích cực trong năm bản lề thực hiện 5 tiêu chí mục tiêu hướng tới hạn chót 2015 Công ty đã quyết định tổ chức “Năm thi đua lập công dâng Bác từ tháng 5/2013 – 4/2014” tập trung hướng hành động của toàn thể CBCNLD Công ty vào những mục tiêu trọng tâm, Công ty đề ra 4 trọng tâm.

- Phát triển thị trường xuất khẩu mới cho các sản phẩm Công ty có tiềm năng.
- Làm mới các sản phẩm trên thị trường truyền thống.
- Đầu tư nghiên cứu, thiết kế sản phẩm mới, tạo ra dàn sản phẩm đồng bộ với sản phẩm LED là mũi nhọn, là sản phẩm “dẫn”, cung cấp hệ thống và giải pháp chiếu sáng xanh cho các công trình và đối tượng chuyên dụng, từ thương mại hàng hóa từng bước thực hiện thương mại dịch vụ.

- Chống lãng phí, giảm hao phí vật chất trong và ngoài dây chuyền sản xuất, giảm chi phí không chất lượng, nâng cao năng suất lao động, nâng cao sức cạnh tranh.

Sau lễ kỷ niệm 50 năm ngày Bác Hồ về thăm Công ty ( 28/4/1964 – 28/4/2014) Công ty đã phát động tổ chức tiếp theo “Năm thi đua nước rút” (02/5/2014 đến 28/4/2015) với phương châm Khẩn trương - Tăng tốc - Quyết liệt - Đồng bộ thực hiện các nhóm giải pháp đã được hoạch định nhằm chuẩn bị đưa Công ty bước vào thời kỳ mới

Điều đặc biệt quan trọng, kết quả của mỗi đợt là một minh chứng thực tế là với con người, thiết bị, nguồn lực và điều kiện đang có, nếu mọi người đồng lòng, đồng thuận quyết tâm phấn đấu và nếu được tổ chức tốt sẽ tạo nên sức mạnh to lớn, vượt qua được mọi khó khăn thách thức. Mỗi đợt cao trào như vậy, kết quả to lớn nhất là tạo nên được niềm tin của cả cộng đồng, điều đang rất cần thiết trong lúc này.

Kết quả với nhận thức, quyết tâm của cán bộ, đảng viên & đội ngũ CNLD trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 23 (2010 – 2015), Công ty luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển tiếp tục khẳng định sự tăng trưởng của Công ty là có chất lượng, ổn định, hiệu quả và bền vững, thể hiện kết quả qua các chỉ tiêu kinh tế nêu trên.

## **2. Tình hình tài chính : ( Xem Bảng các chỉ tiêu tài chính )**

### **2.1. Tình hình tài sản :**

Tổng tài sản đạt 2 284 tỷ VNĐ, tăng 28,88% so với cùng kỳ, phản ánh quy mô sản xuất kinh doanh phát triển ổn định. Trong đó phần tăng lên chủ yếu là do tài sản lưu động



(tăng 31,23%) cho thấy phân bố tài sản là hợp lý, linh hoạt với cơ cấu rất hiệu quả, đặc biệt là trong điều kiện kinh tế vĩ mô có nhiều biến động

Quy mô sản xuất kinh doanh tăng nhưng vẫn duy trì một dòng tiền ổn định và khả năng thanh toán cao chứng tỏ sự tăng trưởng này là bền vững và ổn định

## 2.2. Tình hình nguồn vốn :

Nguồn vốn chủ sở hữu đạt 504,5 tỷ, tăng 0,45% so cùng kỳ, cho thấy vốn chủ sở hữu được bảo toàn và tăng trưởng.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Xem phần III .1*

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:* Thực hiện theo các kế hoạch, định hướng của HĐQT Công ty (mục IV.3) dưới đây và các Nghị quyết của ĐHCĐ.

5. *Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán :*

### 5.1. *Nợ phải thu, phải trả , các khoản dự phòng và các cam kết :*

a. Chúng tôi đã ghi chép và công bố một cách phù hợp tất cả các khoản nợ phải trả đã phát sinh, và tất cả các đảm bảo mà chúng tôi thực hiện với các bên thứ 3.

b. Công ty có đầy đủ quyền hợp pháp đối với các khoản công nợ phải thu và nghĩa vụ đối với các khoản công nợ phải trả. Chúng tôi cam kết rằng toàn bộ các khoản công nợ được phản ánh trên Báo cáo tài chính là đầy đủ và có thật. Các khoản công nợ quá hạn đã được tính toán và trích lập dự phòng phải thu đầy đủ theo qui định.

c. Không có bất cứ thiệt hại trọng yếu dự kiến phát sinh từ các vụ kiện, khiếu nại của bên thứ 3 hoặc các hợp đồng khác cũng như về việc sửa chữa bảo hành công trình có liên quan đến các hợp đồng mà chúng tôi đang thực hiện.

d. Ngoại trừ các điểm đã nêu trong Báo cáo tài chính, không có nghĩa vụ nào, bao gồm cả những khoản bảo đảm cho quyền sở hữu tài sản, được đảm bảo bằng tài sản của Công ty tại ngày lập Báo cáo tài chính.

### 5.2. *Tài sản*

a. Công ty là chủ sở hữu hợp pháp của tất cả các tài sản trình bày trên Báo cáo tài chính, các tài sản đã bán hoặc thuộc về bên thứ 3 đã được phản ánh và trình bày một cách phù hợp.

b. Chúng tôi không có bất kỳ một kế hoạch nào nhằm thu hẹp quy mô hoạt động, không có kế hoạch hay dự tính nào có thể dẫn đến tình trạng hàng tồn kho ứ đọng hoặc lạc hậu; và không có bất kỳ một khoản hàng tồn kho nào được hạch toán với giá trị cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

c. Tất cả các khoản thu nhập phát sinh đến ngày kết thúc năm tài chính đều được phản ánh trên Báo cáo tài chính phù hợp với chính sách kế toán của Công ty.

d. Không có các thỏa thuận bồi thường nào có liên quan đến các tài khoản tiền và các khoản đầu tư của chúng tôi. Ngoài trừ những nội dung đã được công bố trong Báo cáo tài chính, chúng tôi hiện không có các thỏa thuận về tín dụng nào khác.

e. Các khoản chi phí phải trả và chi phí trả trước trên Bảng cân đối kế toán được ghi nhận trên nguyên tắc phù hợp với doanh thu và khả năng chắc chắn phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính.

### 5.3. Các vấn đề khác :

a. Chúng tôi cam kết rằng mọi nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong năm đã được phản ánh đầy đủ vào sổ sách kế toán của Công ty.

b) Chúng tôi đã chuẩn bị và cung cấp đầy đủ sổ sách kế toán, chứng từ và tất cả các tài liệu khác có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2014. Một số tài liệu có liên quan đến bí mật kinh doanh của Công ty như các định mức tiêu hao, chi tiết các khoản vay cá nhân, chúng tôi đã cung cấp đầy đủ cho Kiểm toán viên, tuy nhiên, chúng tôi không thể cung cấp các tài liệu photo copy.

c) Chúng tôi đã cung cấp đầy đủ các thông tin về các bên liên quan, bao gồm giá trị giao dịch phát sinh và số dư công nợ. Các khoản nợ với Ban Giám đốc và các cổ đông đều đã được xác nhận. Tất cả giao dịch với các bên liên quan, trong đó bao gồm thu nhập và các thỏa thuận, giao dịch hoặc bảo lãnh tín dụng thuận lợi đối với Ban Giám đốc và các nhân viên chủ chốt của Công ty đều đã được công bố đầy đủ trên Báo cáo tài chính.

d) Hệ thống kiểm soát nội bộ được xây dựng và duy trì nhằm đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Chúng tôi đã thông báo cho Quý vị biết về những đánh giá của chúng tôi về rủi ro mà Báo cáo tài chính có thể có các sai sót trọng yếu.

e) Chúng tôi khẳng định là báo cáo tài chính đã được lập và trình bày trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu và phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

f) Công ty đã tuân thủ tất cả các điều khoản quan trọng của các hợp đồng có ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính. Không có bất kỳ hành vi không tuân thủ nào liên quan đến các yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền, các khoản thuế, lệ phí và các nghĩa vụ khác theo luật định có thể có ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính;

g) Không còn các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán đòi hỏi phải được điều chỉnh hoặc công bố trên Báo cáo tài chính. Nếu bất kỳ sự kiện trọng yếu nào xảy ra đòi hỏi phải được điều chỉnh số liệu hoặc công bố bổ sung, chúng tôi sẽ thông báo cho Quý vị một cách phù hợp.



h) Chúng tôi không có bất kỳ một kế hoạch hay dự tính nào có thể làm sai lệch đáng kể số liệu kế toán bằng cách phân loại tài sản và khoản nợ đã được phản ánh trong báo cáo tài chính.

i) Trong năm 2014, chúng tôi chủ trương đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm Bóng đèn LED là sản phẩm mới thay thế cho bóng đèn tròn, đèn HQ T10 truyền thống trước đây. Việc đưa ra sản phẩm mới đòi hỏi chúng tôi phải triển khai thêm nhiều chương trình khuyến mại để thu hút sự chú ý của người tiêu dùng. Nhờ việc đẩy mạnh các chương trình khuyến mại này mà doanh thu bóng đèn LED trong năm 2014 của Công ty tăng 327% so với năm 2013. Các chương trình khuyến mại của chúng tôi đã được thực hiện bám sát theo những quy định hiện hành của Nhà nước. Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm nếu như còn có điểm nào đó trong các chương trình khuyến mại này chưa thực sự phù hợp so với quy định của Nhà nước, làm nảy sinh thêm các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

j) Đối với các khoản chi hỗ trợ bằng tiền cho các cá nhân, chúng tôi đảm bảo tính trung thực của các khoản chi này. Chúng tôi đã thực hiện kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân vào Ngân sách Nhà nước đối với các khoản chi hỗ trợ bằng tiền và sẽ bổ sung các hợp đồng với các cá nhân này để đảm bảo tính chặt chẽ của hồ sơ hỗ trợ.

k) Tại thời điểm 31/12/2014, chúng tôi còn tồn kho một số vật tư, thành phẩm chậm luân chuyển. Tuy nhiên, theo xét đoán của chúng tôi, những vật tư, thành phẩm này vẫn đảm bảo tốt cho quá trình sản xuất và tiêu thụ, do đó, chúng tôi không đánh giá, trích lập dự phòng cho những vật tư, thành phẩm này.

l) Tại thời điểm 31/12/2014, chúng tôi còn tồn tại một số khoản công nợ đã quá hạn thanh toán. Tuy nhiên, theo xét đoán của chúng tôi, các khoản công nợ này đều có thể thu hồi được và không có rủi ro trong việc khách hàng không thanh toán tiền cho chúng tôi, chúng tôi sẽ rà soát và đôn đốc thu hồi các khoản công nợ trong năm 2015.

m) Căn cứ vào việc thống kê số liệu chi phí bảo hành và xử lý hàng hỏng qua các năm, ngày 12/09/2012, chúng tôi đã ban hành quyết định về việc phê duyệt tỷ lệ trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm là 1% doanh thu thuần trên báo cáo tài chính. Tuy nhiên, thời gian gần đây, do sự đổi mới về khoa học công nghệ, nâng cao kỹ thuật, chi phí bảo hành sản phẩm đã giảm rất nhiều so với các năm trước. Để đảm bảo rằng chi phí phản ánh sát nhất với thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty chúng tôi, chúng tôi đã thống kê toàn bộ các chi phí liên quan đến việc bảo hành sản phẩm phát sinh trong năm 2014 để làm căn cứ ước tính chi phí bảo hành sản phẩm cần trích trước cho năm sau. Theo đó, chúng tôi đưa ra mức trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm cuối năm 2014 bằng 50% chi phí bảo hành sản phẩm thực tế đã phát sinh trong năm (do thời gian bảo hành sản phẩm là 6 tháng). Chúng tôi tin tưởng rằng chính sách kế toán mới này hoàn toàn phù hợp với đặc thù của Công ty và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty chúng tôi.



n) Tại thời điểm 31/12/2014, trong kho của Công ty chúng tôi có một số vật tư không có giá trị trên sổ kế toán. Đây là những vật tư thu hồi, không có giá trị sử dụng, tuy nhiên chúng tôi chưa thanh lý, xử lý dứt điểm kịp thời trong năm 2014.

o) Trong năm chúng tôi có tiến hành xuất thanh lý đối với hàng tồn kho là ống HQ fi 25.55 x 1.26m RĐ do các ống này bị bị mốc do quá trình bảo quản trong kho với số lượng là 3.955.262 cái, đơn giá 1 ống là 1.751 đồng/cái, số tiền là: 6.925.649.242 đồng, nếu sử dụng thì sẽ ảnh hưởng đến chất lượng của sản phẩm. Tuy nhiên, cuối năm chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu các loại hóa chất và chế tạo ra công nghệ xử lý mốc thì đã xử lý được 3.314.210 cái đạt yêu cầu chất lượng và được đưa vào sản xuất. Chúng tôi đã kiểm kê đánh giá chất lượng và nhập lại kho với giá bằng giá tồn kho của lô hàng. Chúng tôi cam kết việc nhập kho và sử dụng các ống HQ fi 25.55 x 1.26m RĐ cho sản xuất đảm bảo chất lượng kỹ thuật và không có rủi ro khi sản phẩm sản xuất từ các ống HQ trên được tiêu thụ trên thị trường.

p) Chúng tôi cũng xem xét tổng ảnh hưởng của các sai sót không điều chỉnh phát hiện trong suốt quá trình kiểm toán và tin chắc rằng các sai sót này là không trọng yếu, xét riêng từng sai sót hay tổng hợp, đến Báo cáo tài chính đã lập.

q) Chúng tôi đã cân nhắc đến tất cả sự điều chỉnh và các bút toán điều chỉnh đề nghị phát sinh trong cuộc kiểm toán và xác nhận chúng tôi chấp thuận các bút toán điều chỉnh này.

#### **IV-Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty :**

Trong bối cảnh khó khăn, nhờ định hướng chiến lược phát triển Công ty 2010-2015 được đề ra đúng đắn; kết quả hoạt động năm 2014 của Công ty cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông là xuất sắc (Số liệu nêu phần trên)

- Hoàn thành vượt kế hoạch tất cả các chỉ tiêu cơ bản về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức ... do ĐHCĐ đề ra.

- Thu nhập bình quân CNVC tăng hơn năm trước..

- Lợi nhuận trước thuế đạt 88,8 tỷ, tăng 36,4% so kế hoạch và, nếu không tính phần chênh lệch tỷ giá do Cuba trả nợ vào năm 2013, thì lợi nhuận tăng 17,8% so cùng kỳ. Kết quả này phản ánh giá trị gia tăng trong sản phẩm được nâng cao, một phần lớn do năng suất lao động được nâng lên một bậc.

Năm 2014, tất cả khâu sản xuất trong Công ty đều đã thực hiện xuất khẩu được sản phẩm.

Trong sản xuất có những bước tiến bộ rất đáng kể nhờ triển khai toàn diện mô hình quản lý hai cấp, thực hiện cơ chế khoán chi phí giá thành công xưởng tới từng đơn vị, Đồng thời Hội thao diễn kỹ thuật - Bình chọn lao động giỏi được tổ chức 1 năm 2 kỳ đã thường xuyên tạo động lực, nét mới trong phong trào thi đua toàn Công ty, tạo tâm thế mới cho CBCNV toàn Công ty,



nâng cao uy tín và thương hiệu Công ty, nhiều sáng kiến cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật đã góp phần tiết kiệm vật tư nhiên liệu, tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm.

## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban Giám đốc công ty :

Cơ quan điều hành thực hiện nghiêm túc các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, pháp luật Nhà nước đã thực hiện việc bàn bạc tập thể, dân chủ với trách nhiệm cao, bảo đảm tính minh bạch và công khai được toàn thể CBCNLD Công ty, đông đảo nhà đầu tư, cổ đông tin tưởng và ủng hộ.

Ban Tổng giám đốc luôn bám sát diễn biến, chỉ số kinh tế, các chính sách tài chính tiền tệ của Chính phủ đã chỉ đạo điều hành quyết liệt, khai thác triệt để thế mạnh của Công ty về phát triển tiềm lực khoa học công nghệ và quản trị doanh nghiệp của Công ty, hệ thống kênh phân phối tiêu thụ sản phẩm Rạng đông trên thị trường nội địa trong toàn quốc nên kết quả năm 2014 đã tiếp tục đạt mức tăng trưởng vững chắc

Nhờ kinh nghiệm tổ chức điều hành sản xuất được tích lũy qua nhiều giai đoạn biến động kinh tế và năng lực dự báo tương đối chính xác tình hình kinh tế vĩ mô, Ban điều hành chủ động nâng năng lực cạnh tranh của các nhà cung cấp. Do có chỉ số tín nhiệm cao đối với các ngân hàng Công ty đã tranh thủ vay được nguồn vốn với lãi suất ưu đãi, làm giảm chi phí tài chính, tăng lợi nhuận.

Việc điều hành giá và các cơ chế chính sách hỗ trợ tiêu thụ đối với hệ thống khách hàng được Công ty xử lý kịp thời và phù hợp, doanh thu tăng, giữ được thị trường, thị phần ngày càng phát triển và duy trì được nhịp độ tiêu thụ sản phẩm tốt, đã giúp nguồn vốn của Công ty được bảo toàn và ngày càng phát triển. Đồng thời đã xử lý giá bán đẩy mạnh xuất khẩu để khai thác tối đa năng lực sản xuất, ổn định việc làm, đời sống của CBCNLD Công ty.

Cùng với đó là các biện pháp thu hồi và tái chế các sản phẩm hỏng để tái sử dụng (như thu hồi bột HQ 3 phổ, thu hồi mảnh thủy tinh v.v...); xây dựng và thực hiện nghiêm túc các chương trình bảo dưỡng thiết bị một cách bài bản, khoa học, tiết kiệm, hiệu quả.

## 3. Các kế hoạch, định hướng phát triển của Hội đồng quản trị :

### 3.1-Tiếp tục triển khai thực hiện 5 mục tiêu chiến lược của Công ty. Các chương trình hành động cụ thể :

#### 3.1.1- Nâng cao giá trị gia tăng và năng suất lao động (Doanh thu/dấu người) :

- Tăng năng suất lao động, giảm chi phí vật chất cả trong và ngoài dây chuyền sản xuất; giảm biên chế.
- Nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm về chất lượng và giá cả.
- Làm mới nhanh chóng sản phẩm ở thị trường nội địa – TT truyền thống, phát triển thị trường mới (xuất khẩu) cho sản phẩm Công ty có tiềm năng.

3.1.2.- Tăng tốc phát triển sản phẩm chiếu sáng sử dụng nguồn sáng LED, từng bước tăng doanh thu, bù đắp phần suy giảm do đèn dây tóc công suất trên 60W bị cấm và đèn FL bị thay thế. Rút ngắn chu kỳ thiết kế, đặt hàng, sản xuất, kiểm tra sản phẩm LED phù hợp với sự biến đổi nhanh chóng của thị trường. Xây dựng phương án đầu tư, tranh thủ nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, WB phát triển sản phẩm LED quy mô công nghiệp trong 2015 và các năm tiếp theo.

3.1.3- Đầu tư nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngành điện tử trong Công ty.

Phát triển từng bước công nghệ điều khiển từ xa và chiếu sáng thông minh.

Tiếp cận pin năng lượng tái tạo và LED.

3.1.4- Đẩy mạnh phát triển dần sản phẩm đồng bộ:

Phát triển một số sản phẩm mới đáp ứng thị hiếu thị trường, đẩy mạnh hoạt động PR, đưa Hệ thống & giải pháp chiếu sáng với dần sản phẩm đồng bộ của Công ty vào các công trình xây dựng xanh và chương trình xây dựng nông thôn mới một cách hiệu quả nhằm thúc đẩy phát triển hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty

3.1.5- Phát triển chiếu sáng nhân tạo trong Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phát triển các sản phẩm chuyên dụng, nâng cao uy tín tổng hợp của Công ty và tạo đầu cầu mở rộng các lĩnh vực khác.

3.1.6- Hợp tác với chuyên gia trong và ngoài nước, tranh thủ sự hỗ trợ của Nhà nước và nước ngoài theo hướng đổi mới cơ chế phát triển khoa học và công nghệ nhằm tăng tốc, thực hiện các định hướng nêu trên. Cải tiến, tăng cường tổ chức, ban hành cơ chế khuyến khích đề xuất ý tưởng mới mang lại hiệu quả, nâng cao tính chủ động và hiệu quả hoạt động của lực lượng chuyên gia và cán bộ khoa học kỹ thuật trong Công ty và Trung tâm R&D chiếu sáng, triển khai có hiệu quả các dự án hỗ trợ.

## V- Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### 1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Tỷ lệ sở hữu CP	Chức vụ
1	Bà Ngô Ngọc Thanh	1953	0,514%	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Nguyễn Đoàn Thăng	1943	1,423%	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
3	Phạm Văn Chung	1980	20,56%	Ủy viên Hội đồng quản trị
4	Nguyễn Đoàn Kết	1961	0,02%	Ủy viên Hội đồng quản trị



5	Trần Trung Tường	1962	0,05%	Ủy viên Hội đồng quản trị
---	------------------	------	-------	---------------------------

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng đông và nhu cầu thực tế, hàng quý, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp nhằm xem xét và thông qua Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, phương hướng triển khai công tác cho giai đoạn tiếp theo. Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã ban hành 08 nghị quyết, quyết định về các nội dung phê duyệt Báo cáo tài chính các quý trong năm, kiểm điểm hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, giám sát hoạt động đối với Ban điều hành và các Quyết định liên quan đến phương án thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2013, tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2014.

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Tham gia và góp ý kiến đầy đủ về các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong tất cả các phiên họp của Hội đồng quản trị trong năm.

1.5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.

1.6. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 5/5

## 2. Ban kiểm soát :

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Tỷ lệ sở hữu CP	Chức vụ
1	Quách Thành Chương	1981	0,01%	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Lê Trà My	1983	0%	Thành viên Ban kiểm soát
3	Ông Bùi Xuân Hinh	1959	0,08%	Thành viên Ban kiểm soát

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng đông, Ban kiểm soát hoạt động độc lập, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của toàn Công ty. Trong năm qua, Ban kiểm soát đã thực hiện soát xét các Báo cáo tài chính, có những đóng góp hiệu quả trong công tác phòng ngừa rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát :

- 3.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích :
- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát : theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 họp ngày 05 tháng 05 năm 2014 .
  - Các khoản lương , thưởng : theo hiệu quả SXKD từng kỳ .
- 3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : Không có
- 3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
- 3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty : Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông.

## VI - Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán (Giữ kèm)
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Giữ kèm)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



*Ngô Ngọc Thanh*